SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 850 /QĐ-BVĐK	*Tân Yên, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-BVĐK ngày 30/9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tân Yên về việc phê duyệt danh mục, số lượng, TSKT và nguồn vốn thuộc dự toán mua sắm: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên;

Căn cứ Quyết định số 825/QĐ-BVĐK ngày 30/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tân Yên về việc phê duyệt căn cứ xác định giá gói thầu thuộc dự toán mua sắm: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên;

Căn cứ Quyết định số 834/QĐ-BVĐK ngày 04/11/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tân Yên về việc phê duyệt kinh phí và nguồn vốn thực hiện dự toán: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên;

Xét đề nghị của Hội đồng mua sắm tại Tờ trình ngày 10/11/2026 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 kèm theo)

Điều 2. Giao Khoa Dược - VTTBYT phối hợp với Phòng Tài chính - Kế toán và các đơn vị liên quan tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo công khai, minh bạch, cạnh tranh, công bằng, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các khoa, phòng: Dược - VTTBYT, Tài chính - Kế toán và các khoa, phòng có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HSĐT, DVT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN

Nguyễn Văn Hoàn

PHỤ LỤC 01: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 850 /QĐ-BVĐK ngày 11 /11/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tân Yên)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Nội dung công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Bệnh viện Đa khoa Tân Yên	Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên	Cung cấp 05 mặt hàng vật tư y tế dùng trong tán sỏi; gói thầu gồm 05 phần, mỗi mặt hàng là 01 phần (chi tiết tại Phụ lục 02)	**136.762.000**	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn, trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Tháng 11 năm 2026	30 ngày	Hợp đồng theo đơn giá cố định	60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**136.762.000**								

Bằng chữ: Một trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng./.

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC CÁC PHẦN CỦA GÓI THẦU

(Kèm theo Quyết định số 850 /QĐ-BVĐK ngày 11/11/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tân Yên)

Phần	Danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (Có VAT)	Thành tiền
Gói thầu: Mua vật tư y tế dùng trong tán sỏi của Bệnh viện Đa khoa Tân Yên (05 phần, mỗi mặt hàng là 01 phần)						
Phần 1	Rọ bắt sỏi dùng cho tán sỏi niệu quản ngược dòng	Loại 04 cành, đầu xoắn/nhọn. Chất liệu: Nitinol. Kích cỡ: 3.0Fr; chiều dài: 90cm. Đóng gói: 01 cái/gói. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 và FDA hoặc tương đương. Xuất xứ: các nước thuộc G7. - Ký mã hiệu: SPRB2230. - Hãng/nước sản xuất: Seplou Inc/Mỹ.	Cái	10	3.140.000	31.400.000
Phần 2	Dây dẫn đường dùng trong niệu quản (Dây dẫn đường Zebra)	Đầu thẳng; lõi Nitinol chống gập khúc. Đoạn đầu dài 65mm phủ lớp ái nước (hydrophilic); vỏ vằn hai màu đen – vàng. Kích cỡ: 0.032" hoặc 0.035"; chiều dài: 150cm. Đóng gói: 01 cái/gói. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 và FDA hoặc tương đương. Xuất xứ: các nước thuộc G7. - Ký mã hiệu: SPGW3332; SPGW3335. - Hãng/nước sản xuất: Seplou Inc/Mỹ.	Cái	10	3.140.000	31.400.000
Phần 3	Sonde JJ loại đặt lâu 12 tháng	Sonde JJ 12 tháng, các cỡ. Chất liệu: Polyurethane (PUR), mềm, linh hoạt, dễ đặt; đầu mở, hai đầu hình chữ J, có vạch chia, cản quang. Dẫn lưu tốt, không gây kích ứng bệnh nhân. Kèm dụng cụ dẫn đường. Tiêu chuẩn: CE. - Ký mã hiệu: ST-19xxxx-F (các cỡ). - Hãng/nước sản xuất: uroVision Gesellschaft für medizinischen Technologie-Transfer mbH/Đức.	Cái	20	548.100	10.962.000
Phần 4	Dây truyền quang (Dùng cho máy tán sỏi laser)	Dùng cho máy tán sỏi laser model ACU-H2J hãng Accutech. Đường kính sợi quang: 550µm. Chiều dài: 3m. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 và FDA hoặc tương đương. Xuất xứ: các nước thuộc G7. - Ký mã hiệu: RHBFSF 550/605-3. - Hãng/nước sản xuất: CeramOptec GmbH/Đức.	Cái	01	30.000.000	30.000.000
Phần 5	Dây truyền quang (Dùng cho máy tán sỏi laser)	Dùng cho máy tán sỏi laser model ACU-H2J hãng Accutech. Đường kính sợi quang: 200µm. Chiều dài: 3m. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 và FDA hoặc tương đương. Xuất xứ: các nước thuộc G7. - Ký mã hiệu: RHBFSF 230/253-5. - Hãng/nước sản xuất: CeramOptec GmbH/Đức.	Cái	01	33.000.000	33.000.000
	Tổng cộng (05 phần):					136.762.000
Bằng chữ: Một trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng./.						